

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 93/2018/HS-PT
Ngày: 09-11-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Lệ Hương;

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái;
Ông Cao Đức Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 132/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Trần Thị T và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Thị T, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1970 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 29-3-2018 đến nay - có mặt;

2. Vũ Văn T, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1982 tại Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Hoàng Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 01-4-2018, tạm giam từ ngày 04-4-2018 đến nay - có mặt;

3. Phạm Thanh T (tên gọi khác: T1), sinh ngày 30 tháng 7 năm 1981 tại Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu H, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị B; có vợ đã ly hôn năm 2017 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 10-5-2018 đến ngày 13-5-2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh - có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Bị hại:

1. Ông Đào Văn H, sinh năm 1962; địa chỉ: Số 146A, T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn - vắng mặt.

2. Anh Phạm Đình N, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 29, số 104, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt,

3. Anh Nguyễn Tiên V, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu T, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, Lý Văn T, Nguyễn Thị M, Trần Thị T, Vũ Văn T, Phạm Thanh T và Đàm Quang C đã cùng nhau trao đổi, thống nhất rủ người tham gia đánh bạc cùng, rồi sử dụng thuốc mê để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Từ ngày 08-02-2018 đến ngày 26-3-2018, các bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Tối ngày 07-02-2018, Lý Văn T điện thoại cho Vũ Văn T để thông tin về việc hôm sau nhóm của Lý Văn T thuê xe ô tô đi Quảng Ninh và dặn Vũ Văn T chuẩn bị chỗ hát Karaoke, chỗ đánh bài để lừa người lái xe tham gia đánh bạc. Sau khi nhận điện thoại, Vũ Văn T rủ Phạm Thanh T cùng tham gia. Khoảng 9 giờ ngày 08-02-2018, Lý Văn T gọi điện thoại bảo Nguyễn Thị M thuê xe ô tô và rủ Trần Thị T đi cùng; còn Lý Văn T sang chợ L, Trung Quốc mua thuốc mê.

Khoảng 10 giờ ngày 08-02-2018, Nguyễn Thị M gọi điện thoại trao đổi, thuê xe của ông Đào Văn H để đi B, tỉnh Quảng Ninh; hai bên thỏa thuận giá thuê xe là 2.500.000 đồng. Theo thỏa thuận, khoảng 15 giờ ông Đào Văn H điều khiển xe ô tô hiệu FORTUNER, biển kiểm soát 12A-06x.xx đón Nguyễn Thị M và Trần Thị T tại khu vực đường sắt cắt ngang đường T. Khi lên xe, Nguyễn Thị M ngồi ghế phụ, giới thiệu tên là P, Trần Thị T ngồi ghế sau giới thiệu là Tr và nói đi Quảng Ninh thu tiền nợ buôn bán hải sản.

Khoảng 20 giờ ngày 08-02-2018, khi xe ô tô của ông Đào Văn H đến trạm thu phí Đ, Quốc lộ 18 thì Nguyễn Thị M gọi điện cho Vũ Văn T ra đón, sau đó cả nhóm cùng nhau đến một quán Karaoke tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây, mọi người rủ ông Đào Văn H cùng hát Karaoke, uống bia, uống rượu. Khoảng 22 giờ 30 phút, Lý Văn T đến quán Karaoke đưa cho Trần Thị T lọ thuốc. Lợi dụng lúc ông Đào Văn H không để ý, Trần Thị T đã đổ lọ thuốc vào

cốc bia của ông Đào Văn H rồi vứt bỏ lọ thuốc vào thùng rác trong phòng vệ sinh của quán Karaoke.

Khoảng 30 phút sau, thấy ông Đào Văn H đã ngất thuốc, cả nhóm rủ ông Đào Văn H về phòng trọ của anh Ngô Phước T, là người quen của Phạm Thanh T, đang nhờ Phạm Thanh T trông coi hộ. Tại đây, Nguyễn Thị M, Lý Văn T, Vũ Văn T và Phạm Thanh T chơi bài 3 cây, ông Đào Văn H ngồi cạnh Nguyễn Thị M xem đánh bài. Được khoảng 30 phút, Nguyễn Thị M giả vờ đi vệ sinh và nhờ ông Đào Văn H cầm bài chơi hộ. Sau đó, Nguyễn Thị M quay lại trả cho ông Đào Văn H 2.500.000 đồng tiền thuê xe và bảo ông Đào Văn H tiếp tục chơi bài hộ.

Quá trình chơi bài, Lý Văn T, Vũ Văn T và Phạm Thanh T cho nhau xem bài, tráo, đổi bài để từng người thay nhau thắng, còn ông Đào Văn H thua. Vũ Văn T bảo ông Đào Văn H đưa đồng hồ, nhấn để làm tin rồi mọi người thay nhau đưa lại số tiền thắng cho ông Đào Văn H vay để chơi tiếp, đến khoảng 5 giờ ngày 09-02-2018 thì nghỉ. Lúc này, Phạm Thanh T lấy tờ giấy đưa cho ông Đào Văn H viết giấy vay nợ với nội dung ông Đào Văn H vay Vũ Văn T 150.000.000 đồng.

Khoảng 08 giờ ngày 09-02-2018, Vũ Văn T cùng cả nhóm đưa ông Đào Văn H đến hiệu cầm đồ P ở thành phố U để ông Đào Văn H làm thủ tục cầm cố chiếc ô tô biển kiểm soát 12A-06x.xx vay 150.000.000 đồng trả cho Vũ Văn T. Sau khi nhận tiền, Vũ Văn T trả nhẫn, đồng hồ cho ông Đào Văn H; sau đó cả nhóm lên xe ô tô do Lý Văn T thuê tự lái để chia số tiền chiếm đoạt được, cụ thể Vũ Văn T được chia 30.000.000 đồng, Phạm Thanh T được chia 45.000.000 đồng; Lý Văn T, Trần Thị T mỗi người được chia 27.000.000 đồng và Nguyễn Thị M được chia 21.000.000 đồng.

Với cùng thủ đoạn trên, chiều ngày 13-3-2018, Vũ Văn T và Phạm Thanh T thuê xe ô tô hiệu INNOVA, biển kiểm soát 14A-181.44 của anh Phạm Đình N để đi từ thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đến thành phố L. Tại thành phố L, các bị cáo Lý Văn T, Vũ Văn T, Phạm Thanh T, Trần Thị T và Nguyễn Thị M cũng cho anh Phạm Đình N uống thuốc mê, sau đó rủ đánh bài và yêu cầu anh Phạm Đình N viết giấy nhận nợ với số tiền 50.000.000 đồng. Sau đó, các bị cáo đưa anh Phạm Đình N đi cầm cố xe ô tô để vay tiền đưa cho Vũ Văn T, tổng số tiền là 50.000.000 đồng.

Trong số tiền chiếm đoạt được, Vũ Văn T được chia 15.500.000 đồng; Phạm Thanh T được chia 6.500.000 đồng; Lý Văn T được chia 6.000.000 đồng; Trần Thị T được chia 12.000.000 đồng và Nguyễn Thị M được chia 10.000.000 đồng.

Ngày 24-3-2018, các bị cáo Vũ Văn T, Phạm Thanh T tiếp tục bàn bạc, thuê xe ô tô lên Lạng Sơn để lừa đảo chiếm đoạt tài sản và rủ Đàm Quang C đi cùng. Tối ngày 24-3-2018, Phạm Thanh T gọi điện thoại gặp anh Nguyễn Tiến V đặt vấn đề ngày 25-3-2018 thuê xe đi Lạng Sơn; Vũ Văn T gọi điện cho Lý Văn T thông báo ngày 25-3-2018 sẽ lên Lạng Sơn. Sau khi nhận thông tin, Lý Văn T gọi điện và dặn Trần Thị T chuẩn bị thuốc mê.

Khoảng 15 giờ ngày 25-3-2018, anh Nguyễn Tiến V điều khiển xe ô tô hiệu KIA Cerato, biển kiểm soát 14A-28x.xx đưa Phạm Thanh T và Đàm Quang C từ thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Khi gặp nhau tại thành phố L, cả nhóm gồm Phạm Thanh T, Đàm Quang C, Lý Văn T, Trần Thị T và Nguyễn Thị M đưa anh Nguyễn Tiến V vào quán Karaoke; Trần Thị T là người đổ lọ thuốc mê vào cốc bia mời anh Nguyễn Tiến V uống.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, thấy anh Nguyễn Tiến V đã ngất thuốc các bị cáo đưa anh Nguyễn Tiến V đến nhà Nguyễn Thị M1, là em của bị cáo Nguyễn Thị M để đánh bài. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Vũ Văn T cũng từ Quảng Ninh đến thành phố L, vào nhà Nguyễn Thị M1 để cùng đánh bài. Với thủ đoạn như lần trước, các bị cáo cũng dàn cảnh để anh Nguyễn Tiến V thua bài và phải nhận nợ với Lý Văn T số tiền 40.000.000 đồng.

Ngay sau đó, bị cáo Lý Văn T yêu cầu anh Nguyễn Tiến V điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A-28x.xx chở các bị cáo Lý Văn T, Phạm Thanh T và Đàm Quang C đến hiệu cầm đồ M ở số 251, đường N, phường V, thành phố L để anh Nguyễn Tiến V cầm cố xe ô tô vay tiền, nhưng chủ cửa hàng không nhận cầm cố. Do đó, Lý Văn T giữ giấy tờ xe của anh Nguyễn Tiến V và yêu cầu ngày 26-3-2018, anh Nguyễn Tiến V trả tiền rồi bị cáo sẽ trả giấy tờ xe.

Khoảng 10 giờ ngày 26-3-2018, Lý Văn T nhờ anh Trần Văn D, là em rể của bị cáo Nguyễn Thị M cầm giấy tờ đăng ký xe ô tô của anh Nguyễn Tiến V, liên lạc với anh Nguyễn Tiến V để hẹn nhận tiền và trả giấy tờ xe. Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Tiến V cầm theo 40.000.000 đồng đến quán nước ở ngã tư M để đưa tiền cho anh Trần Văn D và nhận lại giấy tờ xe thì bị lực lượng Công an đưa về trụ sở.

Ngày 29-3-2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; ngày 10-5-2018, Phạm Thanh T đến Công an thành phố L đầu thú.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền chiếm đoạt được để khắc phục hậu quả; Cơ quan điều tra đã trả cho ông Đào Văn H 150.000.000 đồng; trả anh Phạm Đình N 50.000.000 đồng; trả anh Nguyễn Tiến V 40.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018, Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Trần Thị T, Vũ Văn T, Phạm Thanh T.

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị T, Vũ Văn T, Phạm Thanh T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-3-2018.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt

tù tính từ ngày 01-4-2018.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10-5-2018 đến ngày 13-5-2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt các bị cáo khác mức án từ 02 năm đến 07 năm 06 tháng tù; quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại theo quy định.

Ngày 01-10-2018, bị cáo Vũ Văn T và Phạm Thanh T kháng cáo Bản án sơ thẩm; ngày 02-10-2018, bị cáo Trần Thị T kháng cáo Bản án sơ thẩm, với cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T rút toàn bộ nội dung kháng cáo;

Bị cáo Phạm Thanh T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và trình bày quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã đến Công an thành phố L đầu thú, đồng thời nộp lại toàn bộ số tiền bị cáo được chia trong các lần phạm tội để khắc phục hậu quả. Tại địa phương, bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước. Về hoàn cảnh gia đình, bị cáo đã ly hôn từ năm 2017, hiện nay đang trực tiếp nuôi 03 con nhỏ, trong đó, con lớn nhất của bị cáo sinh năm 2006 bị thiểu năng trí tuệ, khuyết tật mức độ nặng, hàng tháng được nhận trợ cấp đối với người khuyết tật, mức hỗ trợ 700.000 đồng/tháng. Do khuyết tật nên cháu chỉ tự làm được những việc đơn giản phục vụ nhu cầu của bản thân, các việc khác đều cần có người chăm sóc. Do đó, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về kháng cáo của các bị cáo: Bị cáo Trần Thị T, Vũ Văn T và Phạm Thanh T kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, do đó, kháng cáo là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T rút toàn bộ nội dung kháng cáo, do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T.

Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T: Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú, đã khắc phục toàn bộ hậu quả. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Thanh T. Tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo éo le, bị cáo đã ly hôn và đang trực tiếp nuôi 03 con nhỏ, trong đó 01 cháu bị khuyết tật nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo, giảm mức hình phạt tù cho bị cáo Phạm Thanh T xuống còn từ 04 - 05 năm tù.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Thanh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội trở về gia đình, có điều kiện chăm sóc các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Trong các ngày 09-02-2018, 13-3-2018 và ngày 26-3-2018, các bị cáo Lý Văn T, Trần Thị T, Nguyễn Thị M, Vũ Văn T, Phạm Thanh T, Đàm Quang C đã bàn bạc thuê xe ô tô của ông Đào Văn H từ Lạng Sơn đi Quảng Ninh; thuê xe của anh Phạm Đình N, Nguyễn Tiến V từ Quảng Ninh lên Lạng Sơn. Với thủ đoạn mời người lái xe uống nước và hát Karaoke, các bị cáo cho thuốc mê vào đồ uống, đến khi thấy người bị hại ngất thuốc thì rủ người bị hại đánh bài. Do tác dụng của thuốc mê, ông Đào Văn H, anh Phạm Đình N và anh Nguyễn Tiến V đều thua bạc, phải viết giấy nhận nợ rồi mang xe ô tô đi cầm cố vay tiền trả cho các bị cáo. Số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt được của ông Đào Văn H là 150.000.000 đồng, chiếm đoạt của anh Phạm Đình N là 50.000.000 đồng, chiếm đoạt của anh Nguyễn Tiến V 40.000.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Thị T, Vũ Văn T và Phạm Thanh T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T rút toàn bộ kháng cáo. Việc các bị cáo rút kháng cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T; phần hình phạt tù của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Phạm Thanh T: Tại Bản án sơ thẩm, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo; áp dụng đúng, đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Thanh T. Về vai trò trong việc thực hiện tội phạm, mặc dù bị cáo Phạm Thanh T tham gia cả 03 lần phạm tội, nhưng đều do người khác rủ rê; mức độ tham gia ít tích cực hơn các bị cáo khác. Về hoàn cảnh gia đình, tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thanh T trình bày bản thân bị cáo có hoàn cảnh éo le, bị cáo đã ly hôn và hiện đang trực tiếp nuôi 03 con nhỏ, trong đó có một cháu bị thiểu năng trí tuệ, khuyết tật mức độ nặng, cần sự chăm sóc trực tiếp của cha mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T rút toàn bộ kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo Phạm Thanh T kháng cáo phần hình sự và được Hội đồng xét xử chấp nhận, do đó, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Thị T và bị cáo Vũ Văn T. Bản án sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 20-9-2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phần về hình phạt tù đối với bị cáo Trần Thị T và Vũ Văn T có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T (tên gọi khác: T1), sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 20-9-2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phần về hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Thanh T, cụ thể:

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 05 (năm) năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành Bản án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10-5-2018 đến ngày 13-5-2018.

3. Án phí phúc thẩm: Các bị cáo Trần Thị T, Vũ Văn T, Phạm Thanh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- CCTHADS thành phố L;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Lệ Hường